

339. VƯỜN QUỐC GIA PHÚ QUỐC,

Quyết định số 194/CT ngày 09.8.1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng công nhận đảo Phú Quốc là Khu bảo tồn thiên nhiên. Khu bảo tồn thiên nhiên Phú Quốc có diện tích 5.000 ha được thành lập và hoạt động trong suốt thời kỳ 1986-1992. Ban Quản lý khu bảo tồn đã được thành lập theo quyết định của UBND tỉnh Kiên Giang ngày 10.3.1989 và được phê duyệt theo Quyết định số 444/KL/QĐ ngày 2.10.1989 của Bộ Lâm nghiệp cũ. Năm 2001, Khu bảo tồn thiên nhiên Phú Quốc chính thức chuyển thành Vườn quốc gia Phú Quốc (vt. VQGPK). Năm 2006 VQGPK được UNESCO công nhận là nơi dự trữ sinh quyển của thế giới. VQGPK trải dài từ 10°12' đến 10°27' vĩ bắc và từ 103°50' đến 104°04' kinh đông. Chức năng của VQGPK bao gồm bảo tồn hệ sinh thái rừng nhiệt đới hải đảo; đảm bảo chức năng phòng hộ rừng đầu nguồn, cung cấp nguồn nước ngọt, phát triển bền vững kinh tế, xã hội của thành phố đảo Phú Quốc; góp phần củng cố an ninh quốc phòng vùng tây nam Việt Nam. Tổng diện tích VQGPK là 31.422ha và được chia thành 3 phân khu chức năng, đó là: phân khu bảo vệ nghiêm ngặt (8.786 ha), phân khu phục hồi sinh thái (22.603 ha) và phân khu hành chính - dịch vụ - nghiên cứu khoa học (33ha). VQGPK nằm trải dài qua nhiều xã, phường của Thành phố Phú Quốc, bao gồm Gành Dầu, Bãi Thơm, Cửa Cạn, một phần Cửa Dương, Hàm Ninh, Dương Tơ, Dương Đông và bao trùm địa phận các khu Bảo tồn thiên nhiên Bắc đảo, Núi Hàm Rồng.

Hệ thực vật của VQGPK khá phong phú. Thảm thực vật tại đây bao gồm nhiều tầng lớp, từ những cây thấp nhỏ tới những cây cổ thụ (tràm, đậu, vên vên, dầu cát, dẻ, v.v.) trong khu vực rừng nguyên sinh. Tổng số lượng lên tới vài trăm loài, bao gồm các loài cây đại mộc (tràm, đậu, vên vên, dầu song nạng, dầu cát, cây, dẻ, săng sọt, da, bứa, v.v.), các loài phong lan quý (lan vân hài, ái lan lá đẹp, âm lan núi, v.v.), các loài dược thảo quý (hà thủ ô, bí kỳ nam, cam thảo, nhân trần, đỗ trọng, sa nhân, v.v.) và một số loài sống ký sinh khác (phong lan, dương xỉ, dây leo bông trắng, v.v.). Bên cạnh hệ thực vật phong phú, hệ động vật cũng rất đa dạng bao gồm 30 loài thú, trong đó 5 loài được ghi vào sách Đỏ Việt Nam như sói rừng, khỉ bạch, vượn pillê, v.v.; 200 loài chim với 4 loài được ghi vào danh mục Đỏ của tổ chức IUCN và 3 loài ghi vào sách Đỏ Việt Nam; 50 loài bò sát, trong đó 9 loài được ghi vào danh mục IUCN và 18 loài ghi vào sách Đỏ trong nước. Bên cạnh hệ động, thực vật phong phú, VQGPK còn sở hữu khoảng 60 km đường bờ biển với những dải san hô đa dạng, đẹp cùng các sinh vật biển độc đáo. Nơi đây có gần 100 loài san hô cứng, gần 20 loài san hô mềm và 62 loài rong biển. Thêm vào đó, khu hệ cá trong các rạn san hô biển cũng rất dồi dào với các loài cá mú, cá bướm và một số loài quan trọng, quý hiếm như trai tai tượng, ốc đụn cái, đồi môi, bò biển (dugong), v.v. Với hệ sinh thái rừng và biển phong phú, VQGPK là một trong những trung tâm đa dạng sinh học của nước ta. Hiện nay, VQGPK đang được bảo tồn, phát triển và tiếp tục nhân giống, sưu tầm những loài động vật hoang dã, quý hiếm đang có nguy cơ tuyệt chủng.

VQG PQ là một trong những địa điểm du lịch sinh thái nổi tiếng ở Việt Nam bởi cảnh quan thiên nhiên trong lành, đẹp với khu hệ động, thực vật phong phú, đa dạng.

LÊ THỊ NHI CÔNG

Tài liệu tham khảo

1. Đặng Minh Quân, Nguyễn Minh Chuông, Phan Hoàng Giẻo và Nguyễn Nghĩa Thìn. *Tính đa dạng thực vật ở núi Hàm Rồng của Vườn quốc gia Phú Quốc*. Tạp chí Khoa học, 21a: 92-104, 2012.
2. Vườn quốc gia Phú Quốc. Cổng thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang. <https://vqgpq.kiengiang.gov.vn/Trang/trangchu.aspx>
3. Hoang Pham Huy, A. Khin, *Eco-tourism Development of Phu Quoc Island Under Resourcebased View Approach*, International Journal of Economics and Financial Issues, 6 (S6) 10-13, 2016.
4. Sterling, E. J., Hurley, M. M. Conserving biodiversity in Vietnam: Applying biogeography to conservation research. *Proceedings-California Academy of Sciences*, 56, 98, 2005.